

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: **214/2022/DS-PT**

Ngày 29 - 11 - 2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hà.

Các Thẩm phán: Ông Đào Chí Keo  
Ông Nguyễn Phước Hưng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân là Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang:** Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 181/2022/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 58/2022/DS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 188/2022/QĐPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phan Thị Xuân M, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Số 246B, khóm CL 1, phường VM, thành phố CĐ, tỉnh AG.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Chí C, sinh năm 1976, nơi cư trú: tổ 5, ấp Hòa Thạnh, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang là người đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 22/6/2022 (Có mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh C1, sinh năm 1954 (Có mặt);

Nơi cư trú: Số 11-15 Trương Định, khóm Châu Quới, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

3. Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh C1 là bị đơn trong vụ án.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn là bà Phan Thị Xuân M ủy quyền cho ông Trần Chí C trình bày:

Do quen biết nên bà M có cho bà Nguyễn Thị Thanh C1 vay số tiền 1.600.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng, khi vay không viết biên nhận. Quá trình vay, bà C1 không trả lãi và vốn. Đến ngày 11/6/2022, bà C1 làm Giấy cam kết trả nợ nhưng bà M không đồng ý vì không ghi thời hạn thanh toán. Nay bà M khởi kiện yêu cầu bà C1 có trách nhiệm trả vốn 1.600.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thanh C1 trình bày:

Vào khoảng năm 2020, bà C1 có vay tiền của bà M nhiều lần nhưng do không có khả năng đóng lãi đầy đủ cho bà M nên bà C1 có ký Giấy cam kết ngày 11/6/2022 nhận nợ bà M số tiền 1.600.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng. Đối với số tiền lãi đã đóng cho bà M không ký nhận nên không nhớ đã đóng lãi được bao nhiêu, bà C1 xác định còn nợ bà M số tiền 1.600.000.000 đồng. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn và đang kêu bán nhà nên bà C1 xin trả nợ trong thời hạn 06 tháng, trường hợp trong thời hạn này chưa bán được nhà thì xin được gia hạn thêm 06 tháng. Nếu bán được nhà sớm hơn sẽ trả dứt nợ cho bà M, đối với số tiền lãi trước đây đã đóng bà không có ý kiến.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 58/2022/DS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Xuân M.

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh C1 có trách nhiệm trả cho bà Phan Thị Xuân M số tiền 1.600.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phan Thị Xuân M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà M số tiền 30.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002228 ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc.

Bà Nguyễn Thị Thanh C1 là người cao tuổi và có Đơn yêu cầu miễn nộp án phí nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo và thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 8 năm 2022 bà Nguyễn Thị Thanh C1 nộp Đơn kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số: 58/2022/DS-ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, yêu cầu Tòa phúc thẩm xem xét, giải quyết: Bà đồng ý bán nhà trả nợ trong thời gian 06 tháng như bà M yêu cầu và trả một lần, nếu trong 06 tháng mà bà chưa bán được nhà thì xin được gia hạn tiếp 06 tháng nữa để bán nhà trả nợ. Nếu 1-2 tháng mà bán được nhà bà sẽ trả nợ ngay cho bà M và trả một lần.

Các đương sự khác trong vụ án không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa và phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn phúc thẩm những người tiến hành tố tụng và

tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định về phiên tòa phúc thẩm, đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, thành phần HĐXX, thư ký phiên tòa và thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 phúc xử: Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh C1, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 58/2022/DS-ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thanh C1 kháng cáo trong thời hạn luật định nên đủ cơ sở để xem xét yêu cầu kháng cáo của bà C1 theo trình tự phúc thẩm.

Vụ án đã được Tòa án cấp sơ thẩm xét xử theo Bản án số: 58/2022/DS-ST ngày 17/8/2022 nhưng Biên bản nghị án lại ghi ngày 19/8/2021 là vi phạm Điều 264 và Điều 267 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên đề nghị cấp sơ thẩm nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

[2] Xét kháng cáo của bà C1, xét thấy giữa bà M và bà C1 đều thống nhất bà M cho bà C1 vay số tiền 1.600.000.000 đồng theo Tờ cam kết ngày 11/6/2022. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do bà C1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà M khởi kiện và đã được cấp sơ thẩm buộc bà C1 phải có nghĩa vụ trả cho bà M số tiền 1.600.000.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bà C1 kháng cáo yêu cầu xem xét cho thời gian 06 tháng để bà có thời gian bán nhà trả nợ, nếu trong 06 tháng mà bà chưa bán được nhà thì bà xin được gia hạn tiếp 06 tháng nữa để bán nhà trả nợ. Xét thấy, bà C1 xin gia hạn thời gian trả nợ nhưng không được bà M đồng ý nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét. Nếu hoàn cảnh kinh tế của bà C1 thật sự có khó khăn sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án.

Các phần khác của bản án các đương sự không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị nên được giữ nguyên.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà C1. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 58/2022/DS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên tòa.

[3] Về án phí: Về yêu cầu kháng cáo của bà C1 không được chấp nhận nhưng bà C1 là người cao tuổi và có Đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử thống nhất miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà C1.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

## 1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 308, Điều 313, Điều 315 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh C1. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 58/2022/DS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

## 3. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Xuân M.

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh C1 phải có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị Xuân M số tiền 1.600.000.000 đồng.

## 4. Về án phí:

4.1 Bà Phan Thị Xuân M được nhận lại số tiền 30.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002228 ngày 20 tháng 6 năm 22 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc.

4.2 Bà Nguyễn Thị Thanh C1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành đầy đủ khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS TP.Châu Đốc;
- TANDTP.Châu Đốc;
- Tòa Dân sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Văn phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thúy Hà**

